

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 29-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Sơn và ông Chu Minh Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Minh Q, sinh năm 1990 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Ph và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 20/4/2011 Tòa án nhân dân thành phố Ph, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; Ngày 28/02/2014 Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 17/3/2023 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng: Nguyễn Đức V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/3/2023, Nguyễn Minh Q đi xe đạp từ chỗ ở đến xem hội làng ở thôn C, thị trấn B, huyện B. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Q đạp xe đi qua cánh đồng thôn C, thị trấn B, huyện B thì phát hiện có 03 con bò của ông Nguyễn Văn Th đang được buộc vào thành cống thả trên cánh đồng, không thấy có người trông coi nên Q nảy sinh ý định trộm cắp bò để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Q đi xe đạp đến gần vị trí cọc con bò giống cái, lông màu vàng, đang chữa, dùng tay tháo đầu dây thừng đang buộc tại thành cống nước. Q đạp xe dắt con bò đi đến khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố B, thị trấn B và buộc con bò vào một gốc cây tại nghĩa trang. Sau đó Q đạp xe đi đến nhà anh Nguyễn Đức V - sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, xã L, huyện B để hỏi bán bò. Q nói mới bị tai nạn nên cần tiền phải bán con bò của Q thì anh V đi cùng Q đến khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B để xem con bò và đồng ý mua với giá 14.000.000 đồng. Sau khi bán xong con bò trộm cắp được, Q cầm tiền đi về nhà. Ngày 08/3/2023, ông Nguyễn Văn Th đã gửi đơn trình báo đến Công an huyện B, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Q đã mang số tiền 14.000.000 đồng đến nhà anh V để chuộc lại con bò rồi mang bò trả lại cho ông Nguyễn Văn Th, sau đó Q tự giác đến Công an huyện B đầu thú.

* Vật chứng của vụ án: 01 con bò còn sống, giống cái, màu lông vàng, đang chữa; con bò có hai sừng, mỗi sừng dài 04cm; 01 chiếc xe đạp, màu sơn đen, có giỏ chở hàng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 15/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: “*Trị giá của 01 (một) con bò giống cái, còn sống, đang mang thai lứa đầu, lông màu vàng, có 02 sừng, mỗi sừng dài 04cm là: 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng)*”.

Cáo trạng số 35/CT-VKS-SH ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Minh Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, bị hại ông Nguyễn Văn Th có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, ông đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 05/3/2023, tại khu vực cánh đồng thuộc thôn C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; Nguyễn Minh Q đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 con bò, trị giá 23.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn Th.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh Q đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có đặc điểm nhân thân xấu, đã 02 lần bị Tòa án xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng để trở thành công dân có ích mà lại phạm tội cho thấy sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh Q khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo đã khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; quá trình giải quyết vụ án bị hại có quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố bị cáo là ông Nguyễn Minh Ph có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xuất trình chứng cứ chứng minh bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, mẹ bị cáo là người khuyết tật, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị hại ông Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và anh Nguyễn Đức V nhận lại số tiền 14.000.000 đồng. Ông Th và anh V đều không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 con bò còn sống, giống cái là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Th; 01 chiếc xe đạp là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Minh Ph - sinh năm 1957 (là bố đẻ của Nguyễn Minh Q), trú tại thôn V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam, ông Ph cho Q mượn chiếc xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết Q sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản ngày 05/3/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[7] Về các tình tiết khác: Ngày 05/3/2023 anh Nguyễn Đức V đã mua con bò của Nguyễn Minh Q, tuy nhiên anh V không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có; ông Nguyễn Minh Ph cho Nguyễn Minh Q mượn chiếc xe đạp nhưng không biết Q sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản; do vậy không có căn cứ để xem xét, xử lý đối với anh V và ông Ph.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Q 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2023.

2. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng